TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày 11 - 04 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hiển và bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 03 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Minh T, Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1994, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn N, xã Minh K, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đình T, con bà: Phạm Thị L, có vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 2000 và 02 con; nhân thân: Tháng 2/2013 đến tháng 7/2014 tham gia nghĩa vụ quân sự tại tỉnh Hải Dương; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/6/2023 đến ngày 09/7/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. (*Trích xuất có mặt tại phiên tòa).*

*******Bị hại:* Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1969, nơi cư trú: thôn Phúc Th, xã Vũ Ph, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (*Có mặt*)

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh Hoàng Minh S, sinh năm 1989, nơi cư trú: thôn Phúc Th, xã Vũ Ph, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (*Vắng mặt*)

* *Người làm chứng*:

- Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1973, nơi cư trú: thôn Tân H, xã Phúc Th, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (*Vắng mặt*)

- Anh Ngô Đình K, sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn Bắc H, xã Phúc Th, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình ((*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền trả nợ và chi tiêu cá nhân nên ngày 30/6/2023, Phạm Minh T đã nảy sinh ý định đi cướp tài sản của người khác bán lấy tiền. Khoảng 09 giờ cùng ngày, T mặc áo phông ngắn tay màu xanh, quần vải màu xanh, đi dép xốp màu trắng, lấy 01 con dao kim loại, loại dao bầu, thân dao dài 13,3 cm, bản rộng 4,5cm, cán dao bằng gỗ, màu nâu, dài 11,5cm, 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 áo dài tay dạng dân quân tự vệ dài tay màu xanh, 01 quần vải dài màu đen và 01 đôi dép tổ ong màu đen bỏ vào trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 17B2-390.12. T điều khiển xe từ nhà đến khu vực phía sau Siêu thị "GO" thuộc địa phận phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình với mục đích tìm người có tài sản, đe dọa để chiếm đoạt. T lấy quần áo đã chuẩn bị sẵn trong cốp xe, dùng áo dài tay quấn quanh con dao bầu cất giấu ở khu vực dưới gốc cây, rồi tiếp tục điều khiển xe đi vào hầm để xe của Siêu thị "GO" gửi xe. Đến 10 giờ 25 phút cùng ngày, T đi bộ ra gốc cây cất giấu con dao trước đó, mặc áo dài dạng áo dân quân tự vệ dài tay màu xanh bên ngoài, áo phông ngắn tay màu đen bên trong, quần vải màu đen, đi dép tổ ong đen, đội mũ lưỡi trai màu xanh và dắt con dao vào cạp quần bên trái, bên trong áo để che giấu. T đi bộ đến đường quốc lộ 10, hướng từ huyện Vũ Thư đi thành phố Thái Bình. Lúc này, ông Hoàng Văn Đ làm nghề lái xe ôm đứng chờ bắt khách tại khu vực cầu Phúc Khánh, thành phố Thái Bình nhìn thấy T đi bộ nên vẫy tay mời Tuấn đi xe ôm. Thấy có cơ hội

để chiếm đoạt tài sản, T đồng ý và yêu cầu ông Đ chở đến xã Tân Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Sau đó, ông Đ khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 17N1-0221, chở T ngồi phía sau, khi đến khu vực đường nội đồng thuộc địa phận thôn Bắc Hưng, xã Phúc Thành, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, quan sát thấy khu vực này đường vắng, không có người qua lại, T yêu cầu ông Đ dừng xe. Ông Đ nghĩ đã đến nơi nên dừng xe, tắt máy, cắm chìa khóa ở xe và dựng chân chống, chờ T trả tiền. T xuống xe, tay phải rút con dao cất dấu trong cạp quần, đi đến trước đầu xe mô tô ông Đ đang đỗ, T liên tục xỉa dao về phía ông Đ, đe dọa để chiếm đoạt xe mô tô của ông Đ. Do sợ bị T đâm nên ông Đ xuống xe, bước lùi về phía sau. Khi cách ông Đ khoảng 07 mét, T lấy xe, đặt dao lên khung xe phía trước, nổ máy rồi điều khiển xe đi trên đường cánh đồng hướng về xã Tân Phong, huyện Vũ Thư. Ông Đ hô *"Cướp, cướp"* nhưng không dám đuổi theo T. Khi T đi được khoảng 500 mét thì dao rơi xuống đường. T điều khiển xe đi lòng vòng trên đường 454 rồi quay lại đi đến xã Minh Lãng. Đến khu vực đường liên xã thuộc địa phận giáp danh giữa xã Minh Lãng và xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, Tuấn thấy hành vi đã vi phạm pháp luật nên mang xe mô tô đến vỉa hè trước khu vực Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình dựng chân chống, treo chìa khóa ở móc để đồ yếm trước rồi đi bộ đến Siêu thị "Go" để lấy xe mô tô của mình đi về. Trên đường đi, T nghĩ để xe của ông Đ vị trí nhiều người qua lại, không ai trông coi sẽ mất nên quay lại lấy chìa khóa xe mô tô của ông Đ mang đến khu vực cầu La thuộc thôn La Uyên, xã Minh Quang, huyện Vũ Thư đưa cho một người thanh niên không quen biết làm nghề lái xe ôm và nói *"Chìa khóa là của một người ở khu vực đèn giao thông cầu Phúc Khánh để quên, cứ cầm mang đến cho họ rồi họ trả tiền cho"*, rồi T điều khiển xe về nhà. Sau đó, ông Đ làm đơn trình báo Công an huyện Vũ Thư. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐ, ngày 14/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình kết luận: Giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, gắn biển kiểm soát

17N1-0221, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 30/6/2023 là 8.000.000 đồng.

Quá trình điều tra còn xác định: Khoảng cuối tháng 5/2023, qua tìm hiểu trên mạng xã hội Phạm Minh T biết trang mạng "Bty187.com" là ứng dụng đánh bạc đổi thưởng. Để đánh bạc, người chơi phải tạo lập tài khoản game trên trang mạng, sau đó nạp tiền vào tài khoản thông qua các tài khoản do trang mạng trên cung cấp để nhận được VND là đơn vị tiền trong trang mạng và có thể quy đổi thành tiền Việt Nam để rút. Khi nạp 1.000 đồng vào ứng dụng thì nhận được 1.000 VND, muốn rút tiền thì 1.000 VND đổi được 1.000 đồng, tương ứng tỷ lệ như trên đối với các số tiền nạp, rút khác nhau. T vào trang mạng trên đăng ký tài khoản tên "Tuanphamminh12", mật khẩu "tuantuoi12" để chơi Tài - Xỉu. Cách thức chơi như sau: Có ba quân xúc xắc, sau khi nhà cái xóc, úp bát, người chơi có 20 giây để đặt cược một trong hai cửa Tài hoặc Xỉu, khi hết thời gian đặt cược, nếu tổng số chấm trên ba quân xúc sắc ≥ 11 thì tính về Tài, ≤ 10 thì tính về Xỉu. Người chơi đặt đúng cửa cược sẽ thắng số tiền bằng tiền cược trừ đi 1,5% tiền đã đặt cược (tiền nhà cái thu), đặt sai cửa sẽ thua hết số tiền đã đặt, sau đó sẽ đợi 08 giây tiếp theo để bắt đầu ván chơi đặt cược tiếp theo. Tuấn sử dụng số tài khoản Ngân hàng Quân đội MB Bank mang tên Phạm Minh T để chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng do trang mạng "Bty187.com" cung cấp để nạp tiền vào tài khoản. Đến 16 giờ 30 phút ngày 21/6/2023, T đến quán Internet thuộc địa phận huyện Vũ Thư (không nhớ tên, địa chỉ quán), rồi vào trang mạng "Bty187.com" đăng nhập tài khoản "Tuanphamminh12" mật khẩu "tuantuoi12", vào phần game "V8 Gam Bài" để chọn game Tài - Xỉu tham gia đánh bạc trực tuyến. Trong khoảng thời gian từ 16 giờ 30 phút đến 22 giờ 02 phút, T đã liên tục 46 lần đặt cược với tổng số tiền là 9.146.000 đồng, T thắng được 4.882.700 đồng. Như vậy, tổng số tiền T đánh bạc là 14.028.700 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh T đã thành khẩn khai nhận thực hiện hành vi Cướp tài sản và Đánh bạc như nội dung đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSVT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và tội "Đánh

bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Cướp tài sản” và “Đánh bạc”.

* Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Minh T mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” và mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 30/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS, đề nghị phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đến 12.000.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Văn Đ đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 17N1-0221. Ông Đức không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, do đó không đặt ra giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc là 14.028.700 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy số vật chứng bị cáo sử dụng vào việc Cướp tài sản, nay đã hết giá trị sử dụng, gồm: 01 áo dài tay, chất liệu vải, màu xanh; 01 quần dài, chất liệu vải, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại, loại dao bầu, thân dao dài 13,5 cm, bản rộng nhất là 4,5cm, cán dao bằng gỗ, màu nâu, dài 11,5cm.

+ Trả cho bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade biển kiểm soát 17B2-390.12 mang tên Phạm Minh T.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của

Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Bị hại: Ông Hoàng Văn Đ trình bày: Bị cáo nhất thời phạm tội và nhận thức được hành vi của bản thân, ngoài ra ông đã nhận lại tài sản và không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì. Tại phiên tòa ông đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp để bị cáo yên tâm cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Đơn trình báo và Biên bản ghi lời khai của bị hại; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Biên bản khám xét khẩn cấp tại nhà Phạm Minh T; Biên bản nhận dạng; Công văn số 18 ngày 12/10/2023 của Sở thông tin và truyền thông Thái Bình; Công văn trả lời, sao kê tài khoản mang tên Phạm Minh T của Ngân hàng Thương mại cổ phần quân đội; Biên bản trích xuất tài liệu; tài liệu trích xuất trên trang mạng "Bty187.com"; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác

về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 30/6/2023 tại khu vực đường trục thôn Bắc Hưng, xã Phúc Thành, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Phạm Minh T đã có hành vi dùng con dao bằng kim loại, dạng dao bầu, thân dao dài 13,3 cm, bản rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng gỗ, màu nâu, dài 11,5cm là phương tiện nguy hiểm đe dọa, chiếm đoạt của ông Hoàng Văn Đ xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển kiểm soát 17N1-0221, trị giá 8.000.000 đồng. Trước đó, ngày 21/6/2023, Phạm Minh T sử dụng mạng internet vào trang mạng "Bty187.com" thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi Tài-Xỉu, T đặt cược với số tiền 9.146.000 đồng, Tuấn thắng được 4.882.700 đồng. Tổng số tiền đánh bạc 14.028.700 đồng.

Các hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trong đó hành vi sử dụng dao (là phương tiện nguy hiểm) đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để chiếm đoạt tài sản đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm sức khỏe của chủ tài sản; hành vi sử dụng mạng Internet đánh bạc trực tuyến dưới hình thức Tài-Xỉu đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 168. Tội cướp tài sản

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...;

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

...

Điều 321. Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...;

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tuấn có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Trong vụ án này, do không có tiền nên bị cáo T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản từ trước, sau đó có sự chuẩn bị các phương tiện phạm tội, dùng thủ đoạn đưa bị hại đến nơi vắng vẻ để thực hiện hành vi chứ không phải là nhất thời phạm tội. Hành vi này đã gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội.

Bị cáo đã có thời gian được rèn luyện trong quân đội nhưng khi xuất ngũ lại không nghiêm túc tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân, mà lại thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng chống, phòng ngừa tội phạm nói chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng cũng cân nhắc đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo để sớm trở về, tích cực lao động, tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 6 Điều 168 và khoản 3 Điều 321 BLHS đều quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi Cướp tài sản nhưng sau đó đã có ý thức trả lại tài sản cho bị hại, bị cáo chưa thu lợi gì từ hành vi cướp tài sản, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với tội Cướp tài sản. Đối với hành vi Đánh bạc, bị cáo sử dụng tiền vào hành vi đánh bạc qua mạng là nguy hiểm cho xã hội và là nguyên nhân phát sinh của tội phạm Cướp tài sản nêu trên nên cần phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Văn Đ đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 17N1-0221. Ông Đức không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao bằng kim loại, loại dao bầu, thân dao dài 13,5 cm, bản rộng nhất là 4,5cm, cán dao bằng gỗ, màu nâu, dài 11,5cm là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội ; 01 áo dài tay, chất liệu vải, màu xanh; 01 quần dài, chất liệu vải, màu xanh của bị cáo Tuấn, đã hết giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 17B2-390.12 là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Phạm Minh T.

- Số tiền 14.028.700 đồng là tiền bị cáo sử dụng đánh bạc trực tuyến (trong đó đặt cược với số tiền 9.146.000 đồng, thắng 4.882.700 đồng), cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra xác định ngày 22/6/2023, cũng bằng hình thức đánh bạc Tài-Xỉu, bị cáo T có thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền 4.388.000 đồng. Tuy nhiên, T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc gá bạc, tổ chức đánh bạc, chưa bị xét xử về các tội quy định tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi trên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo các vấn đề có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47; Điều 55 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội "Cướp tài sản" và tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 08 năm tù về tội "Cướp tài sản" và 03 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 11 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 30/6/2023.

* Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại, loại dao bầu, thân dao dài

13,5 cm, bản rộng nhất là 4,5cm, cán dao bằng gỗ, màu nâu, dài 11,5cm ; 01 áo dài tay, chất liệu vải, màu xanh; 01 quần dài, chất liệu vải, màu xanh.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 17B2-390.12 cho bị cáo Phạm Minh T.

(*Vật chứng của vụ án đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho đề ngày 01 tháng 04 năm 2024).*

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 14.028.700 *(mười bốn triệu, không trăm hai mươi tám nghìn, bảy trăm)* đồng là tiền bị cáo sử dụng đánh bạc để thu nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/4/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo các vấn đề có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKS nhân dân huyện Vũ Thư;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Công an huyện Vũ Thư;
- Chi cục THADS huyện Vũ Thư;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền